| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số 50/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11.9.2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Ông Nguyễn Công Chi

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Kim V - sinh năm 1984, (*Có mặt*).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Trọng D - sinh năm 1984, (*Có mặt*).

Cùng nơi cư trú: E N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện về việc ly hôn gửi đến Tòa án ngày 19 tháng 6 năm 2023, Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 28 tháng 6 năm 2023, Bản tự khai ngày 26 tháng 7 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn - bà Hoàng Kim V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Trọng D tự nguyện kết hôn năm 2013; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại E N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng cho đến nay. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông D thường xuyên đánh đập,

đối xử thô lỗ với bà; thường xuyên quan hệ tình cảm bên ngoài; giữa vợ chồng không có sự chia sẻ, không có tiếng nói chung. Trầm trọng hơn từ năm 2021 cho đến nay, ông D liên tục đánh bà, không cho vào nhà; thường xuyên chửi bới, xúc phạm người nhà của bà. Tháng 6 năm 2023, vì lo sợ bị đánh chết nên bà đã về nhà mẹ ruột sống, khoảng một tuần nay bà quay lại nhà sống để lo cho các con vào năm học mới. Nay, bà xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với ông D.

- Về quan hệ nuôi con chung: Bà xác định bà và ông D có 02 (*Hai*) con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N - sinh ngày 31 tháng 10 năm 2013 và Nguyễn Trọng Gia B - sinh ngày 21 tháng 11 năm 2015. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con chung và yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Về quan hệ chia tài sản: Bà xác định bà và ông D có tài sản chung nhưng không yêu cầu giải quyết, không nợ ai và không ai nợ bà và ông D.

* Tại Bản tự khai ngày 26 tháng 7 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn - ông Nguyễn Trọng D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với trình bày của bà V về thời gian, điều kiện kết hôn, nơi chung sống sau khi kết hôn. Trong quá trình chung sống, giữa ông và bà V có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do những lúc có hơi men, bà V nói hỗn nên ông có đánh bà V 02 (*Hai*) đến 03 (*Ba*) lần, sau đó ông đã xin lỗi, mong bà V tha thứ. Bản thân ông vừa lái xe tải chở hàng thuê, vừa lái G; bà V làm lương tháng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) thì ai phụ nuôi con đến ngày hôm nay, có nhà cửa và 02 (*Hai*) xe ôtô? Có lần bà V nói hỗn quá nên ông có đẩy ra ngoài, nhưng sau đó đã mở cửa cho bà V vào. Ông không biết lý do bà V yêu cầu ly hôn với ông. Do còn thương yêu vợ nên ông không đồng ý ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con chung: Ông xác định vợ chồng có 02 con chung như bà V trình bày. Nếu ly hôn, ông yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Hoàng Khánh Ngọc, đồng ý giao con chung Nguyễn Trọng Gia B cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông cấp dưỡng nuôi con chung Gia Bảo mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung Khánh N.

- Về quan hệ chia tài sản: Ông không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, xác định ông và bà V không nợ ai và không ai nợ của ông bà.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ

quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70 và 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà, bị đơn vắng mặt, không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70 và 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét căn cứ các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Hoàng Kim V đối với ông Nguyễn Trọng D. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con của bà V. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Hoàng Kim V và ông Nguyễn Trọng D đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Do vậy, hôn nhân giữa bà V và ông D là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà V đối với ông D, Hội đồng xét xử thấy:

[**1**] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, cả bà V và ông D đều xác định giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, như kết quả xác minh tại địa phương. Nguyên nhân theo bà V trình bày là do ông D thường xuyên đánh đập bà; đối xử thô lỗ, không tôn trọng vợ; giữa vợ chồng không có sự chia sẻ, không có tiếng nói chung. Ông D thừa nhận bản thân có đánh đập vợ do bà V nói hỗn. Ông D mong muốn đoàn tụ, nhưng không đưa ra được giải pháp để vợ chồng hàn gắn mâu thuẫn.

Xét thấy, hôn nhân giữa bà V và ông D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của bà V đối với ông D, xử cho bà V được ly hôn với ông D.

[**2**] Về quan hệ nuôi con chung*:* Bà V và ông D có 02 (*Hai*) con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N - sinh ngày 31 tháng 10 năm 2013 và Nguyễn Trọng Gia B - sinh ngày 21 tháng 11 năm 2015. Bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con. Nếu ly hôn, ông D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Khánh N.

Xét, các con chung đều có nguyện vọng được sống với mẹ, con gái Nguyễn Hoàng Khánh N đang ở độ tuổi dậy thì, cần sự chăm sóc và nuôi dạy trực tiếp của mẹ. Căn cứ quyền lợi về mọi mặt của các con, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V, xử giao 02 con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (*Đủ 18 tuổi*) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Bà V yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng. Tại phiên toà, ông D thừa nhận thu nhập của ông trung bình mỗi tháng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Căn cứ thu nhập, khả năng thực tế của ông D và nhu cầu thiết yếu của các con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng của bà V, buộc ông D cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Mỗi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng*) theo quy định tại

các điều 107 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực cho đến khi mỗi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

[**3**] Về quan hệ chia tài sản: Bà V và ông D đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[**4**] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[**5**] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Hoàng Kim V phải chịu, án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng ông Nguyễn Trọng D phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và các khoản 5 và 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYÕT §ÞNH:

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình; các khoản 5 và 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 147, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

**1.** Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hoàng Kim V đối với ông Nguyễn Trọng D về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

* Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Cho bà V được ly hôn với ông D.

* Về quan hệ nuôi con chung:

Xử: Giao 02 (*Hai*) con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N - sinh ngày 31 tháng 10 năm 2013 và Nguyễn Trọng Gia B - sinh ngày 21 tháng 11 năm 2015 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Buộc ông D cấp dưỡng nuôi con 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), (*Mỗi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng)*). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực cho đến khi mỗi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ chia tài sản: Bà V và ông D không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, xác định không có nợ chung.

**2.** Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Hoàng Kim V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0000987 ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Bà V đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng ông Nguyễn Trọng D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*).

Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS. quận Liên Chiểu;
- UBND. Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**